|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| HỘI LHPN TỈNH CAO BẰNG  **BAN THƯỜNG VỤ**  Số: 883/BTV-TG | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Cao Bằng, ngày 16 tháng 7 năm 2019* | |
| *V/v phối hợp tuyên truyền việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và*  *sắp xếp sáp nhập xóm, tổ dân phố*  *trên địa bàn tỉnh Cao Bằng* | |

Kính gửi: - Hội LHPN các huyện, thành phố;

- Hội phụ nữ các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Hướng dẫn số 68-HD/TU, ngày 02/7/2019 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc tuyên truyền việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và sắp xếp sáp nhập xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Đề án số 16-ĐA/TU, ngày 14/6/2019 của Tỉnh ủy về việc việc sắp xếp, sáp nhập xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Kế hoạch số 2253/KH-UBND, ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng về thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng trong giai đoạn 2019 – 2021,

Hội LHPN tỉnh đề nghị Hội LHPN các cấp Hội tập trung chỉ đạo, phối hợp tổ chức tuyên truyền cho hội viên, phụ nữ và nhân dân **tích cực thực hiện chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính của tỉnh như sau:**

**1.** Các cấp Hộiphối hợp làm tốt công táctuyên truyền, quán triệt những quan điểm chỉ đạo của Đảng nêu trong Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị*“về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã”*, Đề án số 16-ĐA/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 2253/KH-UBND của UBND tỉnh về việc sắp xếp và thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh đến đông đảo cán bộ, hội viên phụ nữ và người dân thông suốt về nhận thức tư tưởng thấy rõ việc thực hiện đã được Đảng nhất quán để phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của đất nước; bảo đảm hoàn thiện thể chế về đơn vị hành chính, bộ máy chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; nhằm phát huy hiệu quả nguồn lực của Nhà nước và xã hội cho phát triển kinh tế - xã hội trong từng địa phương và trên phạm vi toàn quốc. Qua đó tạo sự nhất trí, ủng hộ cao ở các địa phương, đơn vị *(Có tóm tắt tài liệu tuyên truyền do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn kèm theo, các đơn vị căn cứ vào tình hình thực tế để biên tập lựa chọn nội dung cho phù hợp).*

**2.** Công tác tuyên truyền phải đóng góp tích cực vào việc tạo sự thống nhất tư tưởng, hành động và phản ánh trung thực, sinh động, theo sát lộ trình, yêu cầu, nhiệm vụ của việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của từng địa phương và việc tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành, địa phương, qua đó tạo sự đồng thuận, ủng hộ của hội viên, phụ nữ và nhân dân.

**3.** Đặc biệtquan tâm phối hợp tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, hội viên phụ nữ và người dân ở các địa bàn đối với các đơn vị (huyện/xã/phường/tổ/xóm) trực tiếp triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính để ủng hộ và chấp hành tốt chủ trương của Đảng, Nhà nước.

**4.** Quan tâm nắm tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, hội viên phụ nữ nhất là đội ngũ Phó chủ tịch Hội LHPN xã/phường/thị trấn và chi hội trưởng phụ nữ. Theo dõi, nắm bắt, dự báo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời phát hiện và phối hợp tham gia giải quyết làm ổn định tình hình khi có những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai.

Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh đề nghị Hội LHPN các huyện, thành phố, Hội phụ nữ các đơn vị trực thuộc phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể cùng cấp tăng cường đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về việc sắp xếp các đơn vị hành chính trong tỉnh . Phản ánh thông tin 2 chiều theo quy định của Báo cáo viên cấp tỉnh và báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo báo cáo hàng tháng của đơn vị./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như kính gửi;  - TT Hội LHPN tỉnh;  - Các ban CM Hội LHPN tỉnh;  - Lưu: BTG, VT. | **TM BAN THƯỜNG VỤ**  **PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**  **Lục Thị Nga** |

**HỘI LHPN TỈNH CAO BẰNG**

**TÓM TẮT TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN**

**Thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp Huyện, cấp Xã và sát nhập các Xóm, Tổ dân phố tỉnh Cao Bằng**

*(Kèm theo Công văn số /CV-BTV ngày /7/2019 của BTV Hội LHPN tỉnh Cao Bằng)*

**I. CÁC VĂN BẢN CHỦ YẾU LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH**

Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị (gọi tắt là Nghị quyết 37-NQ/TW); Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14, ngày 12/3/2019 của ủy Ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 32/NQ-CP, ngày 14/5/2019 của Chính phủ; Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 26/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch Số 2253/KH-UBND, ngày 28/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng; Đề án số 16 -ĐA/TU, ngày 14/6/2019 của Tỉnh ủy Cao Bằng.

**II. NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ**

**1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết số 37-NQ/TW**

Sau khi đất nước hoàn toàn thống nhất năm 1975 đến nay, đơn vị hành chính (ĐVHC) các cấp ở nước ta đã được điều chỉnh, sắp xếp lại phù hợp với từng giai đoạn lịch sử và đã đạt được một số kết quả tích cực, góp phần phát huy nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, việc chia, tách ĐVHC các cấpthời gian qua đã nảy sinh một số bất cập và hạn chế: Nhiều ĐVHC cấp huyện, cấp xã quy mô quá nhỏ, không gian phát triển bị chia cắt, gây ra nhiều khó khăn, cản trở trong công tác lập kế hoạch, quy hoạch dài hạn, định hướng phát triển kinh tế - xã hội tầm vĩ mô cũng như quy hoạch, kế hoạch phát triển vùng; Việc tăng số lượng ĐVHC các cấp đã dẫn đến tổ chức bộ máy nhà nước, biên chế công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị ở địa phương tăng; ngân sách nhà nước chi cho hoạt động của bộ máy, xây dựng trụ sở, mua sắm mới trang thiết bị làm việc cũng tăng theo.

Khắc phục những bất cập, hạn chế của việc chia, tách các ĐVHC trongthời gian qua: Thực tế hiện nay có rất nhiều ĐVHC không đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên, quy mô theo quy định. Tại Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW ngàỵ 25/10/2017 về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, trong đó đã xác định: “Đến năm 2021: sắp xếp thu gọn hợp lý các ĐVHC cáp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định về quy mô dân số, diện tích tự nhiên và giảm số lượng thôn, tổ dân phố; Từ năm 2021 đến năm 2030, cơ bản hoàn thành việc sắp xếp thu gọn các ĐVHC cấp huyện, xã và thôn, tổ dân phố theo tiêu chuân quy định... Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã là cần thiết. Nghị quyết số 37-NQ/TW là bước đi quan trọng nhằm giải quvết tốt việc đổi mới chính trị đồng bộ với đổi mới về kinh tế - xã hội của nước ta sau hơn 30 năm đổi mới.

Theo thống kê từ các địa phương trong cả nước có 16 đơn vị hành chính cấp huyện chưa đủ 2 tiêu chuẩn về diện tích và dân số sẽ được sáp nhập; trong đó, tỉnh Cao Bằng có 3 huyện là: Thông Nông, Trà Lĩnh, Phục Hòa. Đối với ĐVHC cấp xã, toàn quốc có 631 xã không đạt cả hai tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và dân số; trong đó, tỉnh Cao Bằng có 52 ĐVHC cấp xã không đạt và phải sắp xếp. Như vậy tỉnh ta từ 199 ĐVHC cấp xã sau khi sáp nhập sẽ chỉ còn 161 ĐVHC cấp xã.

**2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết 37-NQ/TW**

Bộ Chính trị xác định 5 quan điểm chỉ đạo thực hiện bao gồm: Sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã phải bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ; Gắn sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế, cải cách chế độ tiền lương, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu phải có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, chịu trách nhiệm về quyết định của mình; Việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã vừa căn cứ theo các tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên, quy mô dân số; Trong quá trình thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã phải đồng thời giải quyết chế độ, chính sách hợp lý cho cán bộ, công chức, viên chức có liên quan và có lộ trình bố trí, sắp xếp hợp lý để bảo đảm đúng sổ lượng quy định.

**III. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM KHI THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ**

Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14, ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã nêu rõ: Các ĐVHC cấp huyện, cấp xã thuộc diện sắp xếp trong giai đoạn 2019- 2021: Là ĐVHC có diện tích tự nhiên và quy mô dân số chưa đạt 50% tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13, ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan, tổ chức, đơn vị sau khi sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã: Tạm dừng việc bầu, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý và tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị của các ĐVHC cấp huyện, cấp xã thuộc diện phải sắp xếp. Trừ trường hợp khuyết người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị mà không bố trí được người phụ trách theo quy định của pháp luật thì được bầu, bổ nhiệm chức danh đó. Việc sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã phải bảo đảm theo hướng tinh gọn, hợp lý, không làm tăng thêm đầu mối các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương; bảo đảm quốc phòng, an ninh và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

**\*Chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư do thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã**

- Các chế độ, chính sách đổi với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư của cơ quan, tổ chức, đơn vị do sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện theo quy định của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; về chế độ thôi việc; về chính sách tinh giản biên chế và các chính sách khác. Cụ thể như:

+ Tuyển dụng công chức thông qua xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên nếu đủ điều kiện.

+ Chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện tái cử, tái bố nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ (nghỉ hưu trước tuoi hoặc nghỉ chờ đủ tuối nghỉ hưu).

+ Chính sách về hưu trước tuổi; chính sách hỗ trợ khi chuyển sang làm việc tại các tố chức không hưởng lương thường xuyên từ ngân sách nhà nước.

+ Chính sách thôi việc ngay; chính sách thôi việc sau khi đi học nghề theo Nghị định 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ...

- Ngoài các chế độ, chính sách quy định, trên cơ sở cân đối ngân sách địa phương, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp ban hành chính sách hỗ trợ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư của cơ quan, tổ chức, đơn vị do sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

**\*Chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức**

- UBND cấp tỉnh chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã những nơi sắp xếp ĐVHC chủ động triển khai, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ và không thu các loại lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi do thay đổi địa giới ĐVHC.

- Trường hợp cá nhân, tổ chức chưa chuyển đổi thì các loại giấy tờ đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trước đây theo ĐVHC cũ nếu chưa hết thời hạn theo quy định vẫn được tiếp tục sử dụng.

**IV. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý TRONG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN THỰC HIỆN NQ 37-NQ/TW**

Trong công tác tuyên truyền cần làm rõ tầm quan trọng, ý nghĩa, sự cần thiết và những tác động tích cực của việc thực hiện chủ trương sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh; sự tinh gọn và hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy của cả hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận, nhất trí, ủng hộ cao trong cán bộ, đảng viên, nhân dân trong tỉnh, đặc biệt là nhân dân ở các địa phương trực tiếp triển khai chủ trương sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

- Khẳng định chủ trương đúng đắn, khách quan, xuất phát từ yêu cầu cấp bách của cuộc sống; thực trạng tồn tại, hạn chế của hệ thống hành chính cấp huyện và xã; làm rõ những kểt quả tích cực nếu chủ trương này được thực hiện tốt; chủ trương nhất quán được cụ thể hóa từ các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/7/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đôi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

**V. KẾ HOẠCH CỦA UBND TỈNH VỀ SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ VÀ XÓM, TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG**

Trong năm 2019, tỉnh Cao Bằng tiến hành sắp xếp 03 huyện và 52 xã, thị trấn chưa đạt 50% tiêu chuẩn diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định, 1.632 xóm, tổ dân phố chưa đạt 50% tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình theo quy định.

***PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP***

**1. Cấp huyện:** Sáp nhập 03 huyện thuộc diện phải sắp xếp vào 03 huyện liền kề (cụ thể: Huyện Thông Nông vào huyện Hà Quảng; huyện Trà Lĩnh vào huyện Trùng Khánh; huyện Phục Hòa với huyện Quảng Uyên lấy tên huyện Quảng Hòa).

**2. Cấp xã:**  Sáp nhập 52 ĐVHC cấp xã chưa đạt 50% của 02 tiêu chí với 19 ĐVHC cấp xã liền kề để thành lập mới 35 ĐVHC cấp xã; điều chỉnh sáp nhập 05 ĐVHC cấp xã không thuộc diện sắp xếp để thành lập mới 03 ĐVHC cấp xã. Sau khi sắp xếp, tỉnh Cao Bằng có 161 ĐVHC cấp xã (8 phường, 14 thị trấn,139 xã); giảm 38 xã. Cụ thể:

***(1) Huyện Bảo Lâm:*** *Giảm 01 xã, còn 13 ĐVHC cấp xã (12 xã, 01 thị trấn)/14 xã (xã Tân Việt + xã Nam Quang);*

***(2) Huyện Hạ Lang:*** *Giảm 01 xã, còn 13 ĐVHC cấp xã (12 xã, 01 thị trấn)/14 xã (xã Thái Đức + xã Việt Chu);*

***(3) Huyện Hà Quảng:*** *Giảm 07 xã; còn 12 ĐVHC cấp xã (11 xã, 01 thị trấn)/19 xã. Trong đó: sắp xếp 10 ĐVHC cấp xã chưa đủ 50% của 02 tiêu chí với 04 ĐVHC cấp xã liền kề để thành lập mới 07 ĐVHC cấp xã (xã Đào Ngạn + xã Phù Ngọc; xã Vần Dính + xã Thượng Thôn; xã Hồng Sỹ + xã Sỹ Hai; xã Nà Sác + xã Trường Hà; xã Mã Ba + xã Hạ Thôn; xã Vân An + xã Cải Viên; xã Kéo Yên + xã Lũng Nặm);*

***(4) Huyện Hòa An:*** *Giảm 06 xã, còn 15 ĐVHC cấp xã (14 xã, 01 thị trấn)/21 xã Trong đó: sắp xếp 06 ĐVHC cấp xã chưa đủ 50% của 02 tiêu chí với 03 ĐVHC cấp xã liền kề để thành lập mới 04 ĐVHC cấp xã (xã Trưng Vương + xã Nguyên Huệ; xã Hà Trì + xã Quang Trung; xã Công Trừng + xã Trương Lương; xã Đại Tiến và xã Đức Xuân + một phần xã Bế Triều); Thực hiện việc sắp xếp 05 ĐVHC cấp xã có 01 tiêu chí trên 50% nhưng khuyến khích sáp nhập để thành lập mới 02 ĐVHC cấp xã (Thị trấn Nước Hai + phần còn lại xã Bế Triều (9,7km2 ,5077 người)+ một phần của xã Hồng Việt (3km 2, 1.131 người) + một phần của xã Bình Long (l,7km 2, 1.472 người) + một phần của xã Đức Long); xã Hồng Việt + xã Bình Long; xã Đức Long (còn lại sau khi điều chỉnh);*

***(5) Huyện Phục Hòa:*** *Giảm 02 xã, còn 7 ĐVHC cấp xã (05 xã, 02 thị trấn)/9 xã (một phần của xã Hồng Đại (4,3 km2, 758 người) + xã Triệu Ẩu; xã Hồng Đại (15,1 km2, 1.245 người) + xã Cách Linh; xã Lương Thiện + Thị trấn Hòa Thuận)*

***(6) Huyện Quảng Uyên:*** *Giảm 06 xã, còn 11 ĐVHC cấp xã (10 xã, 01 thị trấn)/17 xã (xã Hoàng Hải + xã Ngọc Động; xã Độc Lập + xã Bình Lăng; xã Quốc Dân + xã Phúc Sen; xã Hồng Định + xã Hạnh Phúc; xã Tự Do + xã Đoài Khôn; xã Quốc Phong + Thị trấn Quảng Uyên);*

***(7) Huyện Thông Nông:*** *Giảm 02 xã, còn 09 ĐVHC cấp xã (07 xã, 01 thị trân)/10 xã (xã cần Yên + xã Vị Quang; xã Thanh Long + xã Bình Lãng);*

***(8) Huyện Trà Lĩnh:*** *Giảm 02 xã, còn 8 ĐVHC cấp xã (07 xã, 01 thị trấn)/10 xã (xã Cô Mười + xã Quang Vinh; xã Lưu Ngọc + xã Quang Hán);*

***(9) Huyện Nguyên Bình:*** *Giảm 03 xã, còn 17 ĐVHC cấp xã (15 xã, 02 thị trấn)/20 xã (xã Thải Học + xã Minh Thanh+ một phần xã Bắc Hợp (7,2 ktn ', 730người; xã Minh Tâm + phần còn lại của xã Bắc Hợp (26,3 km2, 1,628 người) + xã Lang Môn);*

***(10) Huyện Thạch An:*** *Giảm 02 xã, còn 14 ĐVHC cấp xã (13 xã, 01 thị trấn)/16 xã (xã Vân Trình + xã Thị Ngân; xã Danh Sỹ + xã Lê Lợi);*

***(11) Huyện Trùng Khánh:*** *Giảm 06 xã, còn 14 ĐVHC cấp xã (13 xã, 01 thị trấn)/20 xã (xã Thông Hoè + xã Thân Giáp + xã Đoài Côn; xã Ngọc Chung + xã Khâm Thành; xã Cảnh Tiên + xã Đức Hồng; xã Lăng Yên + xã Lăng Hiếu; xã Đình Minh + thị trấn Trùng Khánh);*

**3. Cấp Xóm, tổ dân phố:**

- Tổng sổ xóm, tổ dân phố: 2.487 xóm, tổ dân phố. Số xóm, tổ dân phố sau sắp xếp: 1.517 xóm, tổ dân phố, giảm 970 xóm, tổ dân phố (sáp nhập từ 1.784 xóm, tổ dân phố còn 814 xóm, tổ dân phố mới);

- Số xóm, tổ dân phố giữ nguyên không sắp xếp, sáp nhập: 703 xóm, tổ dân phố.Phương án sắp xếp, sáp nhập các xóm, tổ dân phổ, cụ thể như sau:

***(1) Huyện Hà Quảng:*** *Tổng số 213 xóm, tổ dân phố (trong đó: giữ nguyên 42 xóm; sắp xếp, sáp nhập 171 xóm, tổ dân phố (có 168 xóm và 03 tổ dân phố), số xóm, tổ dân phố sau sắp xếp: 118 xóm, tổ dân phố (giảm 95 xóm, bằng 44,6%).*

***(2) Huyện Bảo Lạc:*** *Tổng số 229 xóm, tổ dân phố (trong đó: giữ nguyên 42 xóm, tố dân phố; sắp xếp sáp nhập 187 xóm, tổ dân phố (có 178 xóm và 09 tô dân phô). Số xóm, tổ dân phố sau sắp xếp: 130 xóm, tổ dân phố (giảm 99 xóm, bằng 43,2%).*

***(3) Huyện Bảo Lâm:*** *Tổng số 196 xóm (trong đó: giữ nguyên 115 xóm, sắp xếp sáp nhập 81 xóm), số xóm, tổ dân phố sau sắp xếp: 154 xóm, tổ dân phổ (giảm 42 xóm, bằng 21,4%).*

***(4) Huyện Hạ Lang:*** *Tổng số 148 xóm (trong đó: giữ nguyên 115 xóm, sắp xếp sáp nhập 33 xóm), số xóm, tổ dân phố sau sắp xếp: 132 xóm (giảm 16 xóm, bằng 10,8%).*

***(5) Huyện Nguyên Bình:*** *Tổng số 210 xóm, tổ dân phố (trong đó: giữ nguyên 48 xóm, tố dân phố, sắp xếp sáp nhập 162 xóm, tổ dân phố (có 149 xóm và 13 tổ dân phố). Số xóm, tổ dân phố sau sắp xếp: 122 xóm, tổ dân phố (giảm 88 xóm, tổ dân phố, bằng 41,9%).*

***(6) Huyện Thạch An:*** *Tổng số 160 xóm, tổ dân phố (trong đó: giữ nguyên 39 xóm, tổ dân phố, sắp xếp sáp nhập 121 xóm, tổ dân phố (có 118 xóm và 03 tổ dân phố). Số xóm, tổ dân phố sau sắp xếp: 97 xóm, tổ dân phố (giảm 63 xóm, tố dân phố, bằng 39,4%).*

***(7) Huyện Thông Nông:*** *Tổng số 153 xóm, tổ dân phố (trong đó: giữ nguyên 34 xóm, tổ dân phố, sắp xếp sáp nhập 119 xóm, tổ dân phố (có 118 xóm và 01 tô dân phố). Số xóm, tổ dân phố sau sắp xếp: 85 xóm, tổ dân phố (giảm 68 xóm, tổ dân phố, bằng 44,4%).*

***(8) Huyện Trà Lĩnh:*** *Tổng số 123 xóm, tổ dân phố (trong đó: giữ nguyên 28 xóm, tổ dân phố, sắp xếp sáp nhập 95 xóm, tổ dân phố (có 94 xóm và 01 tổ dân phố). Số xóm, tổ dân phố sau sắp xếp: 69 xóm, tổ dân phố (giảm 54 xóm, tổ dân phố, bằng 43,9%).*

***(9) Thành phố Cao Bằng:*** *Tổng số 216 xóm, tổ dân phố (trong đó: giữ nguyên 44 xóm, tổ dân phố, phải sắp xếp sáp nhập 172 xóm, tổ dân phố (có 31xóm và 141 tổ dân phố) số xóm, tổ dân phố sau sắp xếp: 124 xóm, tổ dân phố (giảm 92 xóm, tổ dân phố, bằng 42,6%).*

***(10) Huyện Phục Hòa:*** *Tổng số 114 xóm (trong đó: giữ nguyên 48 xóm, sắp xếp sáp nhập 66 xóm, số xóm, tổ dân phố sau sắp xếp: 78 xóm, tổ dân phố (giảm 36 xóm, bằng 31,6%).*

***(11) Huyện Hòa An:*** *Tổng số 264 xóm, tổ dân phố (trong đó: giữ nguyên 62 xóm, tổ dân phố, sắp xếp sáp nhập 202 xóm, tổ dân phố (có 192 xóm và 10 tổ dân phố). Số xóm, tổ dân phố sau sắp xếp: 155 xóm, tổ dân phố (giảm 109 xóm, tổ dân phố, bằng 41,3%).*

***(12) Huyện Quảng Uyên:*** *Tổng số 230 xóm, tổ dân phố (trong đó: giữ nguyên 28 xóm, tổ dân phố, phải sắp xếp sáp nhập 202 xóm, tổ dân phố (có 197 xóm và 05 tổ dân phố), số xóm, tổ dân phố sau sắp xếp: 115 xóm, tổ dân phố (giảm 115 xóm, tổ dân phố, bằng 50%).*

***(13) Huyện Trùng Khánh:*** *Tổng số 231 xóm, tổ dân phố (trong đó: giữ nguyên 58 xóm, tổ dân phố, sắp xếp sáp nhập 173 xóm, tổ dân phố (có 161 xóm và 12 tổ dân phố), số xóm, tổ dân phố sau sắp xếp: 138 xóm, tổ dân phố (giảm 93 xóm, tổ dân phố, bằng 40,3%).*